

MỤC LỤC

	<u>Trang</u>
I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	2
1. Khái quát về quá trình hình thành, phát triển của Công ty	2
2. Những sự kiện quan trọng trong năm	3
3. Định hướng phát triển	3
II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	4
1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:.....	4
2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:	4
3. Những thay đổi chủ yếu trong năm: Không có	4
4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:.....	4
III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	5
1. Báo cáo tình hình tài chính:	5
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	7
3. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm:.....	7
4. Kế hoạch phát triển trong năm 2011	7
IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	8
V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN	9
1. Kiểm toán độc lập:.....	9
2. Kiểm toán nội bộ	9
VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	10
1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức :	10
2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức:.....	10
3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:	10
4. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:	10
VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	10
1. Cơ cấu tổ chức của tổ chức phát hành/nhiệm ýết:.....	10
2. Các cá nhân trong Ban điều hành:.....	11
3. Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm:.....	11
4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:	11
5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:.....	12
VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY	12
1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:	12
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại ngày 29/03/2011	16

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2011

- Tên tổ chức phát hành/niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ VIỆT.**
- Địa chỉ: **P. Long Bình – TP. Biên Hoà – Đồng Nai.**
- Điện thoại: **061.398.1631** - Fax: **061.398.1630**

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Khái quát về quá trình hình thành, phát triển của Công ty

Công ty Cổ phần Hoà Việt, tiền thân là Công ty Nguyên liệu thuốc lá Nam (doanh nghiệp Nhà nước), là công ty con trong tổ hợp Công ty mẹ của Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam. Đến năm 2004 chính thức đi vào hoạt động theo hình thức cổ phần hoá theo quyết định số 123/2004/QĐ-BCN ngày 04 tháng 11 năm 2004 của Bộ Công nghiệp và chính thức hoạt động với tên: CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ VIỆT từ ngày 01/4/2005. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 3600262193 (số cũ 4703000208) do Sở Kế Hoạch Đầu Tư tỉnh Đồng Nai cấp lần thứ 5 ngày 12 tháng 5 năm 2011. Đăng ký lần đầu ngày 24/3/2005.

Hiện tại Công ty là công ty đại chúng, chưa niêm yết cổ phiếu trên thị trường giao dịch chứng khoán.

a. Vốn điều lệ tại 31/12/2011: 122.410.020.000 VND

- Vốn điều lệ được hình thành trên cơ sở phát hành cổ phiếu.
- Số cổ phiếu đã phát hành: 12.241.002 cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu

Các cổ đông bao gồm:

Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông Nhà nước (Tổng Công ty thuốc lá Việt Nam)	9.312.535	76,08
Cổ đông khác	2.928.467	23,92
Cộng	12.241.002	100

b. Trụ sở hoạt động:

- Địa chỉ: **P. Long Bình – TP. Biên Hoà – Đồng Nai.**
- Điện thoại: **061.398.1631** - Fax: **061.398.1630**

- Website: www.hoavietjsc.com
- Mã số thuế: 3600262193

c. Hoạt động chính của Công ty là:

- Trồng trọt, thu mua, chế biến nguyên liệu thuốc lá và các sản phẩm nông nghiệp khác;
- Kinh doanh xuất khẩu nguyên liệu thuốc lá, vật tư nông nghiệp ;
- Mua, bán thuốc lá điều nội địa;
- Chăn nuôi và nuôi trồng thuỷ sản, hải sản;
- Kinh doanh kho bãi, dịch vụ kho vận và kho ngoại quan;
- Môi giới bất động sản, kinh doanh nhà;
- Kinh doanh du lịch, dịch vụ ăn uống, mua bán nước tinh khiết, nước khoáng, nước giải khát, rượu bia, bánh kẹo các loại;
- Môi giới thương mại; Dịch vụ uỷ thác xuất khẩu. Mua bán xăng dầu, than đá, vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Những sự kiện quan trọng trong năm

✓ Trong năm 2011, Công ty Hoà Việt đã nhận Quyết định số 1304/QĐ-TCHQ của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc thành lập kho ngoại quan có diện tích 3.720m², bãi có diện tích 1.440m² tại Cụm công nghiệp Long Bình hiện hữu, thuộc khu CN Amata, cạnh khu CN Hồ Nai 3, tỉnh Đồng Nai do Công ty CP Hoà Việt là chủ sở hữu. Đây cũng là kho Ngoại quan nằm trong khuôn viên của 1 Công ty đầu tiên tại Việt Nam. Việc chuyển đổi thành công kho ngoại quan giúp Công ty tăng được giá trị sử dụng lên nhiều so với kho mát thông thường.

✓ Ngoài ra, trong năm 2011 Công ty cũng đưa vào hoạt động dự án cung cấp hơi nước bão hoà cho XNCB. Việc đưa dự án này vào hoạt động sẽ làm giảm chi phí nhiên liệu đốt xuống chỉ còn bằng 1/2 so với trước. Từ đó sẽ giảm giá thành chế biến, đồng thời tăng khả năng cạnh tranh cho Công ty.

✓ Tiếp nhận vùng trồng tại Quảng Nam đồng thời thành lập chi nhánh Công ty cổ phần Hoà Việt tại Quảng Nam.

3. Định hướng phát triển năm 2012.

Trong năm 2012 vẫn tập trung sản xuất nguyên liệu thuốc lá, gia công nguyên liệu cho khách hàng, kinh doanh đa ngành nghề (trước mắt kinh doanh kho bãi).

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

Năm 2011, Công ty tiếp tục duy trì mức độ tăng trưởng về lợi nhuận tăng 6,3% so với năm 2010, vượt 23,16 % kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã giao đầu năm, cụ thể:

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2010	Tỷ lệ % 2011/2010
1. Tổng doanh thu (triệu đồng)	768.436	852.167	90,17
2. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	49.265	46.329	106,33
3. Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	36.948	34.747	106,33

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Các chỉ tiêu	Thực hiện 2011	Kế hoạch 2011	Tỷ lệ % TH/KH
1. Tổng doanh thu (triệu đồng)	768.436	750.000	102,45
2. Nộp ngân sách (triệu đồng)	22.700	20.000	113,5
3. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	49.265	40.000	123,16

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm: Không có

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

a. Triển vọng của Công ty:

- ✓ Là đơn vị có thâm niên trong lĩnh vực đầu tư vùng trồng nên có nhiều kinh nghiệm và uy tín đối với các khách hàng.
- ✓ Chất lượng dịch vụ gia công chế biến của Công ty được các khách hàng trong và ngoài nước tin tưởng. Vì vậy, Công ty vẫn duy trì được lượng khách hàng

truyền thống, đồng thời hàng năm vẫn thu hút thêm những khách hàng mới. Đây là yếu tố giúp Công ty duy trì hoạt động của dây chuyền chế biến liên tục trong năm.

b. Kế hoạch trong tương lai:

- ✓ Đầu tư sản xuất nguyên liệu ra nước ngoài (Camphuchia).
- ✓ Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm nguyên liệu mang tính khác biệt, đặc thù mang thương hiệu Hòa Việt.
- ✓ Tiếp tục tìm kiếm, thu hút thêm các khách hàng trong và ngoài nước.
- ✓ Phát triển kinh doanh đa ngành nghề.
- ✓ Nghiên cứu nâng cấp dây chuyền chế biến để nâng cao khả năng cạnh tranh khi xuất hiện thêm các dây chuyền chế biến mới, hiện đại.
- ✓ Nghiên cứu và triển khai các biện pháp huy động vốn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng hiệu quả vốn để giảm tỷ trọng nợ phải trả tránh sự phụ thuộc quá nhiều vào vốn vay cụ thể như phát hành thêm cổ phiếu, chính sách chi trả cổ tức hợp lý vừa đảm bảo lợi ích của cổ đông vừa đảm bảo vốn tích lũy cho công ty để đầu tư phát triển, ...;

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính:

a. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Bảng một số chỉ tiêu đánh giá như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước	Tăng/giảm
Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn				
Cơ cấu tài sản				
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	78,47	84,98	(6,51)
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	21,53	15,02	6,51
Cơ cấu nguồn vốn				
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	52,6	74,17	(21,57)
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	47,4	25,83	21,57
Vốn đầu tư của chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	33,9	19,23	14,67
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,50	1,14	0,36
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,75	0,56	0,19

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước	Tăng/giảm
Tỷ suất sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	6,41	5,44	0,97
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	4,81	4,08	0,73
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	13,64	7,64	6,00
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	10,23	5,73	4,5
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	21,59	22,18	(0,59)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	30,18	29,81	(0,37)

- Cơ cấu tỷ trọng tài sản dài hạn trên tổng tài sản của công ty trong năm 2011 đạt 21,53%, tăng 6,51% so với năm 2010. Tỷ trọng tài dài hạn hiện vẫn chiếm tỷ lệ thấp trên tổng tài sản là do hầu hết các tài sản cố định của Công ty đã trích gần hết khấu hao tuy nhiên các tài sản này vẫn hoạt động tốt và đáp ứng tiêu chuẩn công nghệ trung bình tiên tiến trở lên;

- Cơ cấu nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu đã được cải thiện so với năm trước cụ thể tỷ lệ là 52,6/47,4 (năm trước là 74,17/25,83). Khoản nợ phải trả chủ yếu là khoản vay Ngân hàng thương mại, vì thế để giảm bớt sự rủi ro do phải phụ thuộc vào nguồn vốn vay công ty cần phải tiếp tục tích lũy bổ sung thêm nguồn vốn chủ sở hữu dưới hình thức tích lũy một phần lợi nhuận để đầu tư phát triển hoặc phát hành thêm chứng khoán (cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi..) nhằm đảm bảo an toàn và chủ động nguồn vốn hơn cho việc ổn định và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (khả năng thanh toán hiện hành) của công ty tăng hơn so với năm trước. Hiện các khoản nợ của Công ty luôn được thanh toán đúng kỳ hạn.

- Tỷ suất lợi nhuận gộp về bán hàng trên doanh thu vẫn duy trì sự ổn định năm 2011 đạt 17,2% (năm trước là 15,19%), các tỷ suất sinh lời về lợi nhuận trước thuế và sau thuế đều có sự tăng trưởng tốt so với năm 2010, cụ thể tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ năm 2011 đạt 30,18% trong khi đó năm 2010 chỉ đạt 29,81%.

b. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo (nguồn vốn chủ sở hữu): 171.138.116.911 đồng tương đương 13.980 đồng/cổ phiếu

c. Những thay đổi về vốn cổ đông: Không có thay đổi.

- d. Tổng số cổ phiếu theo từng loại:** Cổ phiếu phổ thông: 12.241.002 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu).
- e. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:** Cổ phiếu phổ thông: 12.241.002 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu).
- f. Cổ tức:** Trong năm, Công ty đã thanh toán cổ tức của năm 2010 cho cổ đông theo tỷ lệ 15% chi trả bằng tiền mặt (10.000 đồng/cổ phiếu) và 5% cộng thêm vào cổ phiếu. Mức cổ tức chính thức của năm 2011 sẽ được Đại hội cổ đông quyết định tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 vào ngày 26/4/2012.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các chỉ tiêu kế hoạch về kinh doanh như doanh thu, lợi nhuận Công ty đã đạt được trong năm 2011 như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2010	Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	So sánh (%)	
				TH-2011/ TH-2010	TH-2011/ KH-2011
1. Tổng doanh thu (triệu đồng)	852.167	750.000	768.436	90,17%	102,45%
2. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	46.329	40.000	49.265	106,3%	123,16%

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm:

- Trong năm qua, nguyên liệu của Công ty đã được Công ty thuốc lá Thăng Long (là một trong những Công ty thuốc lá điều lớn nhất trong Tổng công ty thuốc lá Việt Nam) chấp thuận. Đây là một thành công lớn trong lĩnh vực phát triển khách hàng của Công ty.
- Dự án chuyển đổi kho mát thành kho ngoại quan thành công sau nhiều năm cố gắng đã tăng giá trị sử dụng của kho.
- Dự án cung cấp hơi nước bão hoà cho XNCB thực hiện đúng tiến độ làm giảm chi phí nhiên liệu sấy.
- Hoàn chỉnh các quy chế, quy định còn thiếu hoặc lạc hậu của Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật nhằm tăng cường sự giám sát và quản lý Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2012

a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Căn cứ vào kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, với thực lực hiện có của Công ty cùng với việc xem xét đánh giá những yếu tố thuận lợi và khó khăn sắp tới. Công ty đã xây dựng một số chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2012 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2012
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	825.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	45.000
3	Nộp ngân sách (thuế VAT+TNDN)	Triệu đồng	21.000

b. Giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2012:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp như qui hoạch vùng trồng hợp lý, áp dụng các giải pháp kỹ thuật phù hợp, quản lý đầu tư chặt chẽ, sử dụng vốn hiệu quả, quản lý thu mua đúng qui chế. Trong đó, mục tiêu ưu tiên tập trung trong vụ mùa này là thực hiện các giải pháp kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất và cải tiến chất lượng nguyên liệu, đáp ứng yêu cầu khách hàng và giảm chi phí để tăng sức cạnh tranh.

- Nghiên cứu qui luật thị trường, nhu cầu nguyên liệu của khách hàng để đưa ra các chính sách, chiến lược mua phù hợp nhằm đảm bảo quản lý được sản phẩm, thu hồi tốt vốn đầu tư, thu mua và tiêu thụ sản phẩm với hiệu quả cao.

- Cải tiến công tác thu mua và giao nhận giữa Công ty và các Chi nhánh để tạo điều kiện luân chuyển nhanh hàng hóa, bán hàng và thu tiền.

- Tăng cường quan hệ với những khách hàng gia công truyền thống và thu hút thêm khách hàng mới để cung cấp nguồn nguyên liệu gia công, duy trì hoạt động liên tục cho nhà máy chế biến.

- Cải thiện chất lượng dịch vụ chế biến để thỏa mãn yêu cầu khách hàng và tăng sức cạnh tranh của Công ty trước nguy cơ xuất hiện đối cạnh tranh thủ mới.

- Phân loại khách hàng: mục tiêu, truyền thống, tiềm năng... để có chính sách chăm sóc phù hợp.

- Xây dựng ngân sách cho việc chăm sóc khách hàng hiện hữu và tìm kiếm khách hàng mới.

- Tập trung công tác tìm kiếm khách hàng xuất khẩu nguyên liệu để đạt mục tiêu đề ra.
- Xây dựng chương trình nâng cao tính cạnh tranh, đa dạng hóa sản phẩm, tập trung nghiên cứu tạo sản phẩm nguyên liệu có tính khác biệt, đặc thù mang thương hiệu Công ty.
- Trong công tác tài chính tập trung phân tích tình hình nợ của từng khách hàng, quy trình thanh toán từng khách hàng để có những điều chỉnh về quản lý công nợ. Tích cực thu hồi công nợ để bảo toàn vốn và tăng hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác phân tích hoạt động tài chính và phân tích giá thành.
- Chú trọng công tác quản lý phí, hoàn thiện các định mức để giảm chi phí nhằm nâng cao tính cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác quản lý bằng hệ thống các chỉ số tài chính, thực hiện cài đặt các phần mềm quản lý đến các chi nhánh.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán (Phần phụ lục đính kèm).

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN PHÚ.
- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 cùng với các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Hoà Việt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Báo cáo tài chính được lập ngày 26/03/2012 và được trình bày từ trang 5 đến trang 22.

+ Trách nhiệm của Ban giám đốc:

Ban giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài

chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban giám đốc xác định là cần thiết, để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

+ Trách nhiệm của kiểm toán:

Chúng tôi đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu.

2. Kiểm toán nội bộ

- Không có.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức :

- Tổng Công Ty Thuốc Lá Việt nam nắm giữ 76,08%.

2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức:

- Không có.

3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

- Không có.

4. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

- Hiện công ty chưa có số liệu tài chính của công ty liên quan trong Tổng Công Ty Thuốc Lá Việt Nam.

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của tổ chức phát hành/niêm yết:

- Ban giám đốc: 01 Giám đốc, 03 Phó giám đốc.
- Phòng Tổ chức hành chính.
- Phòng tài chính kế toán
- Phòng Kế hoạch.
- Phòng Kinh doanh.
- Phòng Nguyên liệu.

- Xí nghiệp chế biến.
- 13 Chi nhánh trực thuộc.
- Kho Thành phẩm.
- Kho Nguyên liệu.
- Kho Vật tư.

2. Các cá nhân trong Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1. Ông Lê Văn Khuê	Giám đốc	01/10/2007	
2. Ông Trần Văn Quang	Phó giám đốc	01/03/2001	
3. Ông Nguyễn Đức Lượng	Phó giám đốc	01/11/2010	
4. Bà Đặng Thị Thu Thảo	Phó giám đốc	01/11/2010	

3. Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm:

- Không thay đổi.

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Chỉ tiêu lao động	ĐVT	Năm 2011	Năm 2010	Tỷ lệ % 2011/2010
Số lượng lao động có mặt đến 31/12	người	722	709	101,83
Số lượng lao động bình quân năm	“	695	717	96,93
Tiền lương bình quân người lao động (đồng/người/tháng)		6.644.000	5.726.000	116,03

- Công ty đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với công ty, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động đem lại thu nhập cao. Với sự tăng trưởng sản lượng, lợi nhuận trong năm 2011, thu nhập tiền lương của người lao động đã được cải thiện và tăng so với năm 2010 nhằm giảm bớt những khó khăn về giá cả tiêu dùng tăng cao giúp người lao động yên tâm công tác. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian qui định.

- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng nhân dịp lễ, tết, thưởng thi đua, thưởng tháng 13, thưởng sáng kiến, thưởng tiết kiệm, thưởng động viên sản xuất... được công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động.

- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, đào tạo được công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, các trang thiết bị an toàn cho người lao động đều được Công ty đáp ứng.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 ngày 22/4/2011 đã bầu Ông Phan Văn Tạo là thành viên Hội đồng quản trị thay thế cho Bà Quách Kim Anh. Hội đồng quản trị đã bầu Ông Phan Văn Tạo giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng quản trị công ty kể từ ngày 22/4/2011.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

a. Thành phần của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Ghi chú
1. Ông Phan Văn Tạo	Chủ tịch	22/04/2011	-	Thay Bà Quách Kim Anh
2. Bà Quách Kim Anh	Chủ tịch	17/2/2005	22/04/2011	Kim Anh
3. Ông Lê Văn Khuê	Ủy viên	31/12/2007	-	
4. Ông Nguyễn Duy Khánh	Ủy viên	29/04/2010	-	
5. Ông Trần Văn Quang	Ủy viên	16/05/2008	-	
6. Ông Nguyễn Thanh Liên	Ủy viên	31/12/2007	-	

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Ghi chú
1. Ông Phạm Nguyên Bình	Trưởng ban	22/04/2011	-	Thay Ông Nguyễn Quang Huy
2. Ông Nguyễn Quang Huy	Trưởng ban		22/04/2011	Quang Huy
3. Ông Nguyễn Hữu Hồng Sơn	Ủy viên	29/04/2010	-	
4. Bà Ngô Thị Vân Hà	Ủy viên	16/05/2008	-	

b. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2011:

➤ Công tác điều hành.

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty để biểu quyết các quyết định của Đại hội Cổ đông; đồng thời thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Tổ chức 04 phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị và 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã đưa ra các chủ trương đúng đắn cho Công ty hoạt động đúng hướng và có hiệu quả và đã ban hành 05 nghị quyết để thực hiện.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát Công ty giám sát Công ty trong việc triển khai những nghị quyết đã ban hành nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua trên cơ sở tuân thủ điều lệ của Công ty và chính sách của Nhà nước.

- Xem xét và quyết định phê duyệt những nội dung trong công tác đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh như:

+ Phê duyệt chủ trương “Đầu tư xây dựng kho mát với diện tích 4.500m² tại mặt bằng khu đất của Công ty cổ phần Hòa Việt phục vụ nhu cầu của Công ty và cho thuê”;

+ Phê duyệt chủ trương “Tiếp nhận vùng trồng tại Quảng Nam từ Công ty Liên doanh Imperrial Vina Đà Nẵng và Thành lập chi nhánh Công ty Cổ phần Hòa Việt tại Quảng Nam”.

- Hội đồng quản trị luôn theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời đưa ra giải pháp nhằm quản lý sản xuất tốt, phát triển các vùng trồng, thị trường tiêu thụ, đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát chi phí để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo thu nhập và việc làm cho người lao động.

➤ **Công tác tổ chức - cán bộ:**

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên hội đồng quản trị:
- Thông qua việc thành lập Chi nhánh tại Quảng Nam.
- Công tác cán bộ cũng được tăng cường, phân công sắp xếp lại. Cụ thể: Bổ sung 2 Giám đốc Chi nhánh là Giám đốc Chi nhánh Quảng Nam và Giám đốc Chi nhánh Tây Ninh (Thay thế Giám đốc Chi nhánh cũ đã xin nghỉ việc).

➤ **Công tác ban hành Quy chế, Quy định.**

- Trong năm 2011 đã rà soát để chỉnh sửa và hoàn thiện các quy chế, quy định phù hợp với điều lệ Công ty như: Quy chế thi đua – Khen thưởng, Quy chế bảo mật Nhà nước, bí mật nội bộ của Công ty, Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng...

- Tiếp tục rà soát để ban hành: Quy chế khen thưởng Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành, Quy chế cung cấp thông tin, Quy chế cung cấp và cập nhật thông tin lên website của Công ty, Quy chế chuyển nhượng cổ phiếu, Định mức KTKT, Định mức tiêu hao nguyên liệu trong quá trình thu mua – giao nhận.

➤ **Công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh.**

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011.
- Đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh 2012 trình Đại hội đồng cổ đông.

➤ **Công tác đầu tư:**

- Thông qua kế hoạch đầu tư vùng nguyên liệu tại Quảng Nam.
- Thông qua Dự án chuyển đổi nồi hơi đốt dầu FO, than đá sang dự án mua hơi nước nhằm giảm chi phí sấy.

- Thông qua dự án thành lập kho ngoại quan.
- Thông qua dự án xây 2 kho mát diện tích 4.500m²

➤ **Công tác đánh giá, kiểm điểm của Hội đồng quản trị.**

- Công tác tổ chức họp và ban hành nghị quyết: Hội đồng quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm vạch ra các chủ trương đúng đắn cho Công ty hoạt động đúng hướng và hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát công ty trong việc theo dõi triển khai những nghị quyết đã ban hành nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở tuân thủ điều lệ Công ty và chính sách của nhà nước.

- Công tác chỉ đạo, giám sát: Chỉ đạo và giám sát Ban giám đốc tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty đến từng cán bộ quản lý, phòng ban. Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị để mang lại hiệu quả cao cho Công ty trong năm 2011.

c. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2011:

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2010;
- Tham gia góp ý sửa đổi bổ sung, ban hành mới các văn bản, quy chế, quy định của Công ty;
 - Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; Thẩm định báo cáo của HĐQT Cty CP Hòa Việt về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2011 trước khi trình Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp ngày 26/04/2012;
 - Kiểm tra, giám sát Ban giám đốc Công ty trong việc thực thi Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban kiểm soát cũng như những kiến nghị do kiểm toán độc lập đưa ra;
 - Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính Quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính;
 - Tổ chức kiểm tra một số chi nhánh của Công ty về tình hình chi phí, công nợ và các hợp đồng mua bán nguyên, phụ liệu ... (Ninh Thuận, Phú Yên, Gia Lai, Đắk Lắk);
 - Kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Đại Hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Công ty;
 - Thực hiện chế độ báo cáo quý cho HĐQT công ty trong đó có phân tích, so sánh và đề nghị một số vấn đề liên quan đến tài chính;
 - Tham dự các cuộc họp của HĐQT công ty theo thư mời.

d. Các hoạt động phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trên tinh thần xây dựng hợp tác, thể hiện các cuộc họp HĐQT đều mở rộng, có Ban kiểm soát tham dự. Các Nghị quyết của HĐQT đều được chuyển sang Ban kiểm soát để theo dõi việc thực hiện của thành viên HĐQT và Ban Giám đốc.
- Thường xuyên phối hợp cùng với HĐQT, Ban Giám đốc khi triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT đến các phòng ban, phân xưởng trong công ty, các cổ

đồng trong cũng như ngoài công ty như hoạt động SXKD, chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức Đại hội ... để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐQT đã đề ra.

- Thường xuyên trao đổi cùng HĐQT, Ban Giám đốc trong việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính, cũng như việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế trong hoạt động của Công ty.

e. Quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị:

- Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị chỉ hưởng thù lao theo công việc phục vụ cho Công ty. Không có thành viên Hội đồng quản trị nào có những quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với công ty.

f. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị:

- Không có thay đổi.

g. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và những người điều hành chủ chốt khác của công ty:

- Theo qui định của nhà nước và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua cụ thể:

- Mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp làm việc tại công ty là 2.500.000 đồng/tháng/người (chưa bao gồm thuế TNCN).

- Các thành viên Hội đồng quản trị làm việc trực tiếp tại công ty là 2.000.000 đồng/ người/tháng (chưa bao gồm thuế TNCN).

- Tổng chi phí thù lao, hội họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 đã chi là 171.700.000 đồng.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại ngày 29/3/2012

a. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Tại thời điểm 29/3/2012		
		Số lượng Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%) nắm giữ
I	CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC	434	12.241.002	100
1	Nhà nước (TCT Thuốc lá VN)	1	9.312.535	76,08

2	Cá nhân thành viên: HĐQT, BGĐ, BKS, KTT	7	46.646	0,38
3	Cá nhân trong Công ty	213	540.332	4,41
4	Cá nhân ngoài Công ty	211	1.200.349	9,81
5	Tổ chức trong nước	2	1.141.140	9,32
II	CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI	-	-	-
	TỔNG CỘNG		12.241.002	100

b. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

- Danh sách cổ đông lớn

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%) sở hữu
1	TCT Thuốc lá Việt Nam	25A Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	9.312.535	76,08
2	Cty TNHH 1TV Thuốc lá Sài Gòn	152 Trần Phú, Quận 5, Tp.HCM	798.798	6,79
3	Cty Thuốc lá Thăng Long	235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	342.342	2,79
	Tổng cộng		10.453.675	85,66

- Tình hình giao dịch liên quan của các cổ đông lớn: Các cổ đông lớn không thực hiện bất kỳ giao dịch mua bán nào trong năm, tỷ lệ sở hữu cổ phần cũng không có sự thay đổi trong năm.

Trân trọng./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 4 năm 2012

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ;
- Các phòng ban;
- Phòng TCKT;
- Lưu: VT, BKS.

Phan Văn Tạo